



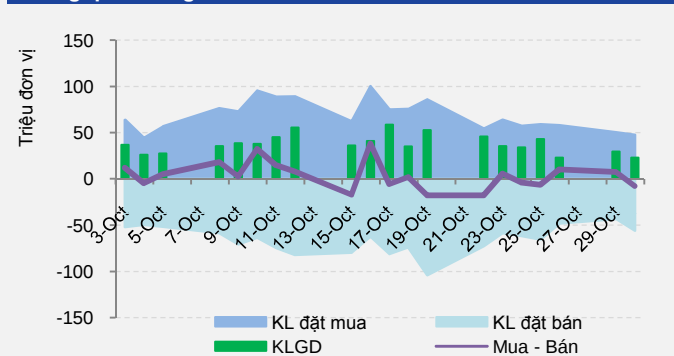
BAN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 30/10/2012

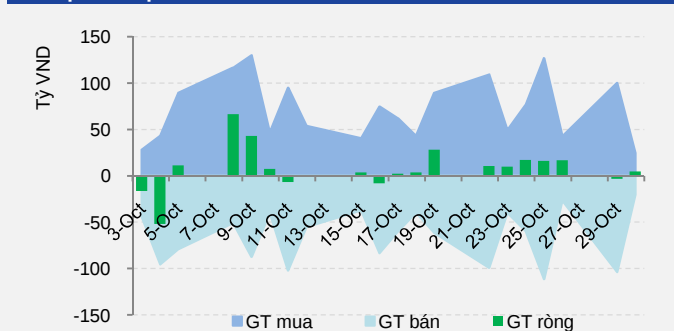
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	389.9	53.1
% Thay đổi	↓ -0.4%	↓ -1.0%
KLGD (CP)	22,879,300	34,401,394
GTGD (tỷ đồng)	281.19	259.35
Tổng cung (CP)	55,675,880	48,438,300
Tổng cầu (CP)	47,822,890	44,828,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	735,180	396,900
KL mua (CP)	1,039,120	215,900
GTmua (tỷ đồng)	24.68	3.69
GT bán (tỷ đồng)	19.87	3.33
GT ròng (tỷ đồng)	4.81	0.36

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.09%	7.6	1.4	1.4%
Công nghiệp	↔ 0.00%	10.2	0.8	15.1%
Dầu khí	↓ -0.16%	4.6	1.0	2.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.35%	8.9	1.1	0.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.35%	6.7	2.0	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.41%	13.4	4.0	10.2%
Ngân hàng	↓ -0.93%	4.5	1.3	21.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.29%	5.6	2.0	14.8%
Tài chính	↓ -0.46%	26.1	3.0	29.6%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.11%	12.0	2.6	4.2%
VN - Index	↓ -0.38%	10.9	2.6	52.1%
HNX - Index	↓ -0.95%	7.6	1.4	47.9%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE				
	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)	149,410	0.6%	361,360	1.6%
GTGD (tỷ VND)	1,984	0.7%	16,258	5.5%

THỊ TRƯỜNG GIẢM ĐIỂM TRÊN HAI SÀN – CỔ PHIẾU BĐS TIẾP TỤC THU HÚT DÒNG TIỀN – TUY NHIÊN ĐỘ LAN TỎA SANG THỊ TRƯỜNG CHUNG THẤP

Diễn biến thị trường:

- Thị trường tiếp phiên giảm điểm trên hai sàn. Dòng tiền vào cổ phiếu sàn HNX cải thiện so với phiên trước.

- Nhóm cổ phiếu BĐS tiếp tục thu hút dòng tiền, đặc biệt là một số cổ phiếu thị giá thấp. Tuy nhiên độ lan tỏa từ nhóm cổ phiếu này đến thị trường chung rất hạn chế.

Nhận định:

Thị trường tiếp phiên dao động hẹp trên hai sàn với thanh khoản thấp. Diễn biến giao dịch tại sàn HNX tích cực hơn phiên trước, khi lượng cung đặt bán giá thấp không nhiều. Tuy nhiên lực cầu yếu khiến thị trường duy trì mức dao động hẹp trong hầu hết phiên giao dịch.

Thông tin Chính phủ và NHNN định hướng hỗ trợ tháo gỡ vấn đề hàng tồn kho đối với thị trường BĐS tiếp tục là điểm tựa đối với nhóm cổ phiếu này. Dòng tiền chủ yếu tham gia vào nhóm cổ phiếu thị giá thấp, thể hiện quan điểm đầu cơ. Diễn biến này khiến chỉ số chung về ngành BĐS vẫn giảm so với phiên trước. Đà tăng của nhóm cổ phiếu BĐS cũng không có nhiều tác động lan tỏa đến thị trường chung.

Cập nhật thông tin vĩ mô, trong buổi trả lời trước Quốc hội, NHNN cho biết đã xây dựng xong phương án xử lý nợ xấu đề trình Chính phủ và Bộ Chính trị theo đúng kỳ hạn vào ngày 15/11. Theo NHNN, những khoản mục có liên quan mật thiết đến quá trình xử lý nợ xấu gồm hàng tồn kho, nợ đọng của lĩnh vực xây dựng cơ bản, nợ xấu BĐS. Mặt khác, quá trình xử lý nợ xấu cần có sự phối hợp đồng bộ giữa Ngân hàng, doanh nghiệp và cả nền kinh tế.

Theo Cục điều tiết điện lực, mặc dù có cơ sở giảm giá điện khi chi phí sản xuất trong quý 3 thấp hơn so với kế hoạch nhưng EVN sẽ không điều chỉnh giá điện trong tháng 11 do tập đoàn này đang gánh khoản lỗ lớn trong năm 2010 và giá than mới đây đã điều chỉnh tăng. Về giá xăng, liên bộ Tài chính Công thương đã quyết định giữ nguyên giá bán xăng dầu, giảm mức sử dụng quỹ bình ổn giá với giá xăng xuống 300 đồng/lít. Diễn biến này là có thể lý giải, khi thu NSNN hiện thấp hơn nhiều so với cùng kỳ và bội chi NSNN đã cao hơn dự toán.

Theo quan điểm kỹ thuật, hai chỉ số Index tiếp tục xu hướng giảm điểm nhẹ với thanh khoản thấp. Đà giảm của HNX-Index mạnh hơn do diễn biến giảm sàn của cổ phiếu SHB. Nhóm cổ phiếu mang tính dẫn dắt phần lớn giữ giá tham chiếu/biến động giá không đáng kể. Lực cầu tham gia thị trường yếu, tuy nhiên áp lực cung giá thấp không nhiều.

Thị trường dự báo tiếp tục xu hướng dao động hẹp theo chiều hướng giảm dần. Ngưỡng hỗ trợ của thị trường là khoảng 378 điểm đối với VN-Index; 52 điểm đối với HNX-Index.



VN-INDEX

- Sau phiên tăng điểm nhẹ không đi kèm với cải thiện thanh khoản trước đó, chỉ số VN-Index tiếp phiên dao động hẹp với thanh khoản thấp.

- Mức độ biến động giá toàn thị trường không nhiều, chủ yếu do sự dao động nhẹ của một số cổ phiếu vốn hóa. VN-Index đang dao động tích lũy dưới đường MA20.

- Diễn biến thị trường tiếp tục cho tín hiệu động lực thị trường yếu.

- Khả năng chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục sideways trong kênh 379-400 điểm.

HNX-INDEX

- Chỉ số HNX-Index tiếp tục giảm điểm khá mạnh trong phiên hôm nay với khối lượng giao dịch khá lớn.

- Xét chi tiết, mức giảm điểm với thanh khoản tăng phần lớn là do hai cổ phiếu vốn hóa lớn (ACB, SHB).

- Loại trừ tác động của SHB, ACB, thị trường chỉ giảm nhẹ với thanh khoản thấp, số lượng cổ phiếu giảm không lớn hơn nhiều so với số lượng cổ phiếu tăng.

- Tuy nhiên việc giảm về điểm số có tác động nhất định về mặt sentiment. Mặt khác, khả năng mã có vốn hóa lớn SHB sẽ tiếp tục giảm điểm trong một vài phiên tới.

- Do vậy, chỉ số HNX-Index dự báo tiếp tục giảm điểm. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của thị trường là khoảng 52 điểm.



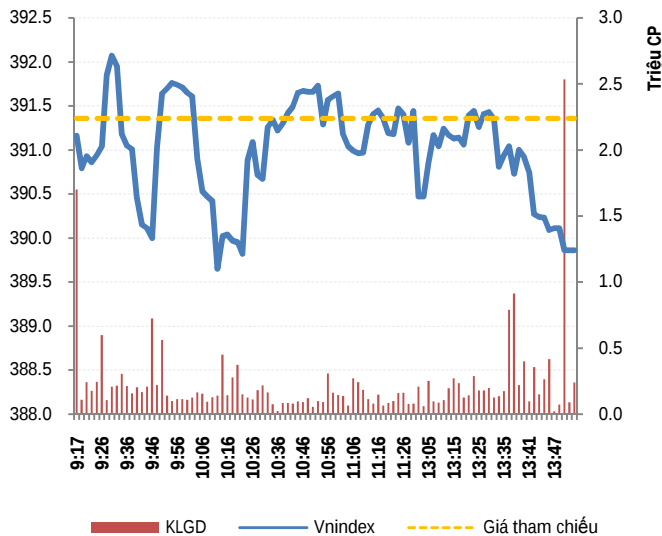
Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn
Phục hồi kỹ thuật	Tăng	Tăng
Hỗ trợ 1	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 3
378	360	
Kháng cự 1	Kháng cự 2	Kháng cự 3
400		



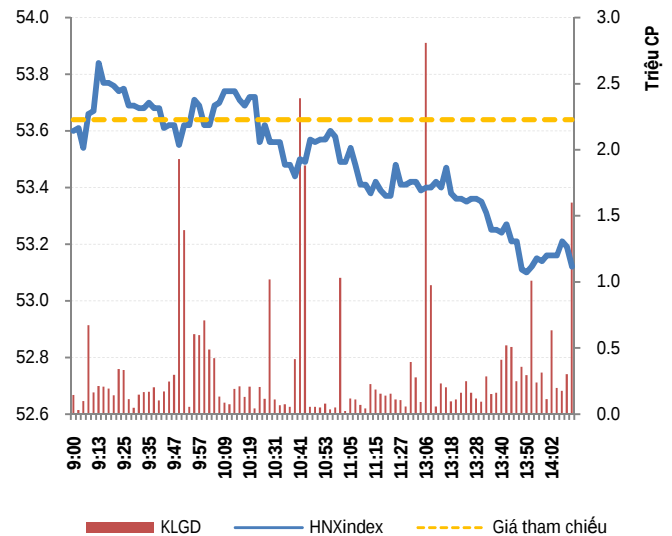
Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn
Tích lũy	Giảm	Giảm
Hỗ trợ 1	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 3
53.8	52	
Kháng cự 1	Kháng cự 2	Kháng cự 3
56	59	

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

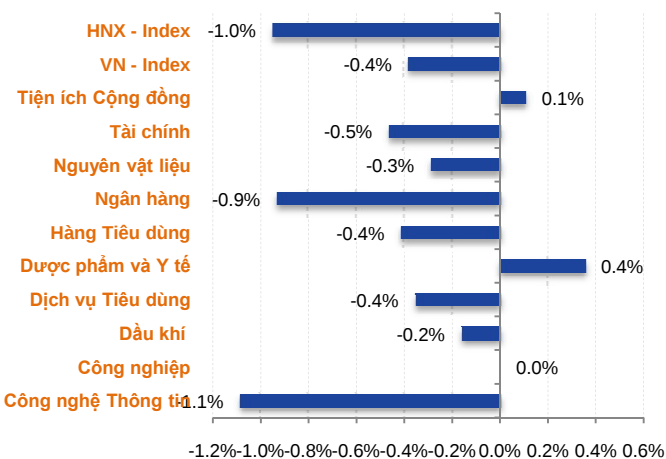
KLGD và VN-Index trong phiên



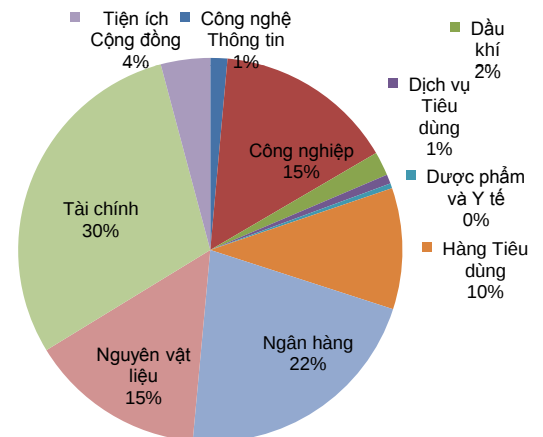
KLGD và HNX-Index trong phiên



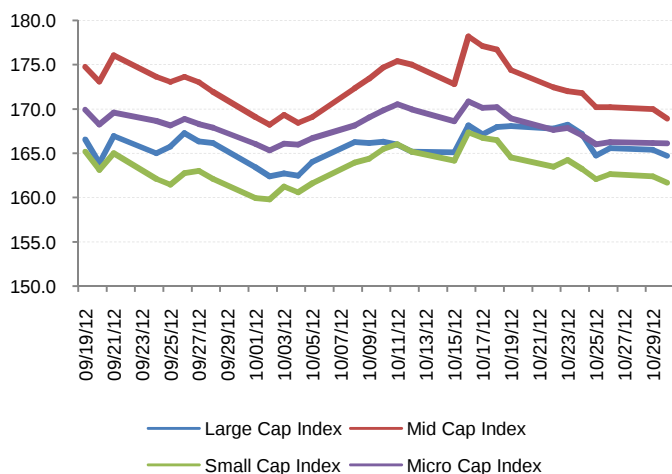
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



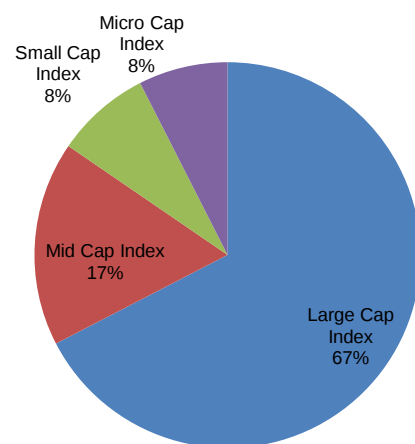
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vận hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ

Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ

Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ

Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VPH	98,370	PVF	120,000
2	SBT	88,400	SJD	48,070
3	GMD	64,000	GDT	30,000
4	VFMVF4	63,500	STB	25,050
5	DIG	50,000	LCG	20,000

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	LAS	74,500	VND	200,000
2	EBS	20,000	KLS	150,000
3	DBC	15,500	PSI	5,200
4	EID	13,500	STL	2,000
5	NST	10,700	TDN	1,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	4.3	4.2	↓ -2.33%	2,536,380
TMS	19.2	20.1	↑ 4.69%	1,478,230
DLG	3.5	3.6	↑ 2.86%	1,249,190
HSG	17.3	17.3	→ 0.00%	1,216,830
KBC	5.9	5.9	→ 0.00%	882,190

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVB	7.0	7.0	→ 0.00%	8,050,900
SHB	5.7	5.4	↓ -5.26%	5,486,713
PTI	10.1	10.1	→ 0.00%	5,208,514
VND	8.4	8.4	→ 0.00%	1,423,100
FLC	6.7	6.3	↓ -5.97%	1,342,200

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNH	4.1	4.3	0.2	↑ 4.88%
FCN	16.5	17.3	0.8	↑ 4.85%
IFS	12.5	13.1	0.6	↑ 4.80%
TMS	19.2	20.1	0.9	↑ 4.69%
CII	23.6	24.7	1.1	↑ 4.66%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SHN	0.9	1.0	0.1	↑ 11.11%
SGD	7.2	7.7	0.5	↑ 6.94%
ADC	10.1	10.8	0.7	↑ 6.93%
ARM	14.5	15.5	1.0	↑ 6.90%
HTB	36.3	38.8	2.5	↑ 6.89%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VSG	1.0	0.9	-0.1	↓ -10.00%
DDM	1.4	1.3	-0.1	↓ -7.14%
ASP	4.0	3.8	-0.2	↓ -5.00%
VHC	34.3	32.6	-1.7	↓ -4.96%
BCI	16.2	15.4	-0.8	↓ -4.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NVC	1.1	1.0	-0.1	↓ -9.09%
SDJ	1.4	1.3	-0.1	↓ -7.14%
STC	8.6	8.0	-0.6	↓ -6.98%
SRA	2.9	2.7	-0.2	↓ -6.90%
CJC	16.0	14.9	-1.1	↓ -6.88%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	2,536,380	1.2%	161	26.0	0.3
TMS	1,478,230	13.0%	3,234	6.2	0.8
DLG	1,249,190	2.8%	389	9.3	0.3
HSG	1,216,830	17.0%	3,306	5.2	0.9
KBC	882,190	-1.5%	(222)	-	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	8,050,900	5.4%	591	11.8	0.6
SHB	5,486,713	15.3%	1,645	3.3	0.5
PTI	5,208,514	9.1%	1,183	8.5	0.8
VND	1,423,100	-0.2%	(22)	-	0.8
FLC	1,342,200	3.6%	790	8.0	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNH	↑ 4.9%	2.6%	267	16.1	0.4
FCN	↑ 4.8%	29.4%	6,684	2.6	0.7
IFS	↑ 4.8%	-60.1%	(1,479)	(8.9)	5.9
TMS	↑ 4.7%	13.0%	3,234	6.2	0.8
CII	↑ 4.7%	24.8%	2,719	9.1	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SHN	↑ 11.1%	-70.3%	(5,147)	(0.2)	0.2
SGD	↑ 6.9%	10.4%	1,395	5.5	0.7
ADC	↑ 6.9%	30.7%	4,060	2.7	0.7
ARM	↑ 6.9%	27.3%	4,316	3.6	1.0
HTB	↑ 6.9%	1.4%	148	263.0	3.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VPH	98,370	0.7%	126	32.7	0.2
SBT	88,400	25.1%	3,386	5.1	1.5
GMD	64,000	0.4%	153	114.7	0.4
VFMVF4	63,500	N/A	N/A	N/A	N/A
DIG	50,000	5.3%	1,000	12.2	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
LAS	74,500	40.1%	5,920	4.7	1.4
EBS	20,000	20.9%	2,520	2.9	0.7
DBC	15,500	23.2%	6,847	3.0	0.7
EID	13,500	18.0%	2,226	3.7	0.6
NST	10,700	7.0%	1,262	7.9	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	75,042	26.0%	4,692	8.4	2.9
VNM	70,572	37.9%	8,781	14.5	5.1
MSN	65,292	13.4%	3,619	26.3	4.3
VCB	54,691	11.6%	1,885	12.5	1.4
VIC	54,636	22.0%	2,769	28.2	5.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,534	27.7%	3,858	4.0	1.1
SQC	8,756	12.0%	1,388	57.3	6.5
SHB	4,785	15.3%	1,645	3.3	0.5
PVS	4,467	24.9%	4,752	3.2	0.8
PVI	3,488	8.2%	2,101	7.3	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
LCM	2.39	33.3%	4,830	3.6	2.5
PTC	2.33	-6.7%	(1,655)	-	0.2
DXG	2.32	3.9%	525	17.7	0.7
VSG	2.29	-300.9%	(4,555)	-	(14.8)
IDI	2.23	2.4%	346	20.2	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDH	2.44	-10.5%	(1,107)	-	0.4
PVA	2.30	2.7%	327	14.1	0.4
HDO	2.26	4.0%	463	11.7	0.5
FLC	2.22	3.6%	790	8.0	0.4
POT	2.17	2.9%	434	18.0	0.5



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn
Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)